

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG,
ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

**VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN
THẬT SỰ TIÊN PHONG, GƯƠNG MẪU, ĐỦ PHẨM CHẤT,
UY TÍN, NGANG TẦM NHIỆM VỤ**

(Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị năm 2022)



AN GIANG, 2022

LỜI NÓI ĐẦU

Trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước, ông cha ta đã ý thức được rằng việc dùng người là quốc sách. Đây không phải là nguyên nhân duy nhất nhưng có tác động trực tiếp đến sự tồn vong của quốc gia, sự trường tồn và phát triển của dân tộc.

Trên cơ sở tiếp thu và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, phát huy truyền thống và những phương sách dùng người của cha ông để lại, trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên để có đủ sức mạnh hoàn thành sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng. Chính nhờ chú trọng huấn luyện và xây dựng đội ngũ cán bộ tốt, Đảng đã lãnh đạo thành công Cách mạng Tháng Tám năm 1945, lãnh đạo thắng lợi hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, thống nhất đất nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Có thể nói, tư tưởng, đạo đức,

phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có ý nghĩa to lớn đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam, đặc biệt là trong giai đoạn hiện nay.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Kế hoạch số 20-KH/TU, ngày 04/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, căn cứ chuyên đề toàn khóa học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh hạnh phúc, trên cơ sở yêu cầu thực tiễn địa phương hiện nay, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy An Giang tổ chức biên soạn chuyên đề năm 2022: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, đủ phẩm chất, uy tín,

ngang tầm nhiệm vụ” (Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị năm 2022).

Chuyên đề giới thiệu những nội dung cơ bản về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, đủ phẩm chất, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ và liên hệ, vận dụng vào điều kiện thực tế của tỉnh An Giang hiện nay.

Kết cấu chuyên đề gồm 2 phần:

Phần thứ nhất: Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu, đủ phẩm chất, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

Phần thứ hai: An Giang học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, đủ phẩm chất, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

Xin trân trọng giới thiệu chuyên đề đến các đồng chí.

Phần thứ nhất

TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN THẬT SỰ TIÊN PHONG, GƯƠNG MẪU, ĐỦ PHẨM CHẤT, UY TÍN, NGANG TẦM NHIỆM VỤ

I. Vị trí, vai trò của cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành sự quan tâm đặc biệt đến xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Người luôn xem cán bộ là vốn quý của Đảng, coi việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng, có vai trò quyết định đến toàn bộ công tác xây dựng lực lượng cách mạng.

Trong quá trình sáng lập, xây dựng và lãnh đạo Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm thấy được vị trí, vai trò to lớn của cán bộ, Người

nhấn mạnh: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, “công việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”. Người cho rằng cán bộ là tiền vốn của Đảng: “Có vốn mới làm ra lãi. Bất cứ chính sách công tác gì nếu có cán bộ tốt thì thành công, tức là có lãi, không có cán bộ tốt thì hỏng việc, tức là lỗ vốn”¹. Vì vậy, Người đặc biệt quan tâm đến công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ đủ đức, đủ tài, vừa “hồng” vừa “chuyên” đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của sự nghiệp cách mạng. Những quan điểm của Người về cán bộ là một nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng nói riêng, trong “hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam” nói chung, là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng ta và cách mạng nước ta.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, khi đã có đường lối cách mạng đúng thì cán bộ là khâu quyết định: “Cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2011, tập 6, tr.356.

cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ để đặt chính sách cho đúng”². Mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ đều do cán bộ nghiên cứu, đề xuất, đồng thời cũng do cán bộ tổ chức, hướng dẫn Nhân dân thực hiện. Đường lối chính sách của Đảng đúng hay sai, tổ chức thực hiện thành công hay không đều phụ thuộc vào cán bộ. Động lực của mọi cuộc cách mạng là quần chúng nhân dân, mà hạt nhân chủ yếu của nó là lực lượng cán bộ.

Dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh, trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta đã luôn xác định cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng; công tác cán bộ là khâu “then chốt” của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; luôn xem công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ toàn diện và đồng bộ các cấp là “công việc gốc” của Đảng, là khâu “then chốt” của “nhiệm vụ then chốt”, “quyết định sự thành bại của cách mạng, gắn liền với

² Hồ Chí Minh : *Toàn tập*, Sđđ, tập 5, tr. 309.

vận mệnh của Đảng, của đất nước và chế độ”³. Vì vậy, Đảng ta đã xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có đạo đức, phẩm chất trong sáng, có bản lĩnh kiên cường, có trình độ, năng lực không ngừng được nâng cao, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ qua các thời kỳ cách mạng.

II. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên

Với quan điểm “cán bộ là gốc của mọi công việc”, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặc biệt chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Tư tưởng của Người về cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ rất toàn diện, có giá trị lý luận, thực tiễn sâu sắc và thể hiện rõ chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh.

1. Tư cách, phẩm chất của cán bộ, đảng viên

Trong hệ thống quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về cán bộ, đảng viên, vấn đề tư cách được Người đặc biệt quan tâm. Trong

³ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ ba BCHTW (khóa VII)*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1992, tr.113.

tác phẩm “Đường Kách mệnh” (năm 1927), ở trang đầu tiên, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu ra 23 điểm thuộc tư cách một người cách mạng, trong đó chủ yếu là các tiêu chuẩn về đạo đức, thể hiện chủ yếu trong 3 mối quan hệ cơ bản nhất của con người: Quan hệ với mình, quan hệ với mọi người và quan hệ với công việc. Người viết: “Tự mình phải: Cần kiệm. Hòa mà không tư. Cả quyết sửa lỗi mình. Cẩn thận mà không nhút nhát. Hay hỏi. Nhẫn nại (chịu khó). Hay nghiên cứu, xem xét. Vị công vong tư. Không hiếu danh, không kiêu ngạo. Nói thì phải làm. Giữ chủ nghĩa cho vững. Hy sinh. Ít lòng tham muốn về vật chất. Bí mật. Đối với người phải: Với từng người thì khoan thứ. Với đoàn thể thì nghiêm. Có lòng bày vẽ cho người. Trực mà không táo bạo. Hay xem xét người. Làm việc phải: Xem xét hoàn cảnh kỹ càng. Quyết đoán. Dũng cảm. Phục tùng đoàn thể”⁴.

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm, đề cao vai trò của đạo đức cách mạng và chính Người là một gương mẫu về đạo đức cách mạng, suốt

⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, tập 2, tr. 281.

đời cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Người khảng định rằng: “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài”⁵, người cán bộ cách mạng không phải là người “làm quan cách mạng”, không phải vào Đảng, không phải làm cán bộ là để “thăng quan tiến chức”, không phải như dưới thời thực dân - phong kiến “một người làm quan cả họ được nhờ”, không phải làm cán bộ để “đè đầu cuời cổ dân chúng như dưới thời thực dân - phong kiến”,v.v.. Người cán bộ phải tận tụy với sự nghiệp cách mạng, phải trung thành với Đảng, với Tổ quốc, “phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”⁶. Trung thành ở đây trước hết đòi hỏi cán bộ phải hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình được giao, kể cả trong thời kỳ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và kể cả khi thời bình, xây dựng đất nước; thăng lợi thì không kiêu căng, chủ quan, tự mãn; khi gặp khó khăn, gian khổ, trở ngại thì không hoang

⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđđ*, tập 5, tr. 289.

⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđđ*, tập 5, tr. 289.

mang, dao động; “vô luận hoàn cảnh thế nào, lòng họ cũng không thay đổi”⁷; phải luôn luôn có ý thức và hành động bảo vệ Đảng, bảo vệ Tổ quốc. Trung thành với cách mạng là phải hết lòng, hết sức phục vụ cách mạng, phục vụ Nhân dân, là việc gì có lợi cho dân, dù nhỏ, cũng gắng sức làm, việc gì có hại cho dân, dù nhỏ, cũng hết sức tránh.

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành nhiệm vụ cách mạng. Người coi đạo đức của người cách mạng như gốc của cây, ngọn nguồn của sông; “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được Nhân dân”⁸. Đạo đức là hết sức cần thiết cho tất cả mọi người và đặc biệt cần thiết cho người cán bộ. Trong Di chúc thiêng liêng để lại trước lúc đi xa, Người căn dặn: “Đảng ta là

⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, tập 5, tr. 290.

⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, tập 4, tr.292.

một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân”⁹.

Tiêu chí đạo đức người cán bộ cách mạng được Hồ Chí Minh chỉ ra hết sức cụ thể, đó là cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Người so sánh bốn đức cần, kiệm, liêm, chính của người cán bộ cách mạng như 4 mùa Xuân, Hạ, Thu Đông của trời, như 4 phương Đông, Tây, Nam, Bắc của đất, mà thiếu một mùa thì không thành trời, thiếu một phương thì không thành đất, thiếu một đức thì không thành người. Người đòi hỏi cán bộ phải giữ 4 đức đó để không trở nên hủ bại, không biến thành sâu mọt của Nhân dân, mà phải là công bộc của Nhân dân. Người yêu cầu cán bộ “phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết, lên trước hết. Vô luận lúc nào, vô luận việc gì, đảng viên và cán bộ phải đặt lợi ích của Đảng ra trước, lợi ích

⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, tập 15, tr 612.

của cá nhân lại sau. Đó là nguyên tắc cao nhất của Đảng. Đó là “tính Đảng”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh rằng, mỗi cán bộ, đảng viên cần phải có tính Đảng mới làm được việc. Kém tính Đảng, thì việc gì cũng không làm nên. Do kém tính Đảng mà cán bộ, đảng viên dễ mắc phải các căn bệnh như:

Bệnh ba hoa,	Bệnh chủ quan,
Bệnh địa phương,	Bệnh hình thức,
Bệnh ham danh vị,	Bệnh ích kỷ,
Bệnh thiếu kỷ luật,	Bệnh hủ hoá,
Bệnh cầu thả,	Bệnh thiếu ngăn nắp,
Bệnh xa quần chúng,	Bệnh lười biếng.

Cán bộ mắc phải một bệnh trong mười hai bệnh đó tức là hỏng việc. Vì vậy, Người yêu cầu phải ráo riết dùng *phê bình và tự phê bình* để giúp nhau chữa cho hết những bệnh ấy. Có như thế Đảng mới chóng phát triển.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, người đảng viên, người cán bộ tốt muốn trở nên người cách mạng chân chính, không có gì là khó cả. Điều đó

hoàn toàn do lòng mình mà ra. Lòng mình chỉ biết vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào thì mình sẽ tiến đến chỗ chí công vô tư. Mình có chí công vô tư thì khuyết điểm sẽ càng ngày càng ít, mà những tính tốt sẽ ngày càng thêm. Theo Người, vấn đề là phải tự bản thân mỗi người cán bộ rèn luyện thường xuyên, hàng ngày. Tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc”, Bác viết: “Đạo đức cách mạng không phải ở trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh và rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”¹⁰.

2. Trình độ, năng lực

Chủ tịch Hồ Chí Minh coi đạo đức là “gốc”, là “nền tảng” của người cán bộ, nhưng Người luôn yêu cầu cán bộ đồng thời phải có trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Người yêu cầu người cán bộ phải vừa có đức, vừa có tài, vừa “hồng”, vừa “chuyên”.

Tài luôn đi đôi với đức. Đức và tài có mối quan hệ biện chứng với nhau. Chủ tịch

¹⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, tập 11, tr. 612.

Hồ Chí Minh luôn kết hợp chặt chẽ hai yêu cầu này khi đánh giá, giáo dục, sử dụng cán bộ. Người nhấn mạnh rằng, đạo đức và tài năng là hai mặt không thể tách rời trong mỗi người cán bộ cách mạng. Trong Di chúc trước lúc đi xa, Người đã để lại những lời căn dặn tâm huyết của mình đối với thế hệ trẻ “Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa “hồng” vừa “chuyên”. Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và cần thiết”¹¹.

Người cán bộ có tài là người có trình độ, trí tuệ, năng lực, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, giàu về kinh nghiệm, có nhiều sáng kiến. Muốn trở thành người có tài, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu người cán bộ cách mạng không những phải thường xuyên nâng cao trình độ mà phải biết tự rèn luyện, học hỏi đúc kết từ thực tiễn hoạt động cách mạng.

Năng lực đầu tiên mà Hồ Chí Minh đòi hỏi ở người cán bộ cách mạng là năng lực lãnh đạo,

¹¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđđ*, tập 15, tr.612.

quản lý, khả năng tổ chức động viên quần chúng thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Vì cán bộ chính là cầu nối, là người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ đến với Nhân dân, nên đòi hỏi cán bộ phải có năng lực này, nếu không thì không xứng đáng là cán bộ cách mạng.

Để trở thành cán bộ tài năng, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu mỗi cán bộ cách mạng phải luôn chăm lo, rèn luyện, thực hiện lời dạy của Lênin là: “Học, học nữa, học mãi!”, và chính Người là tấm gương sáng về tinh thần tự rèn luyện nâng cao trình độ, không ngừng học tập để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ cách mạng. Bất kỳ hoàn cảnh nào cán bộ cũng phải ra sức học tập để nâng cao trình độ văn hoá, tri thức về chính trị và trình độ lý luận. Có như vậy mới củng cố được đạo đức cách mạng, giữ vững lập trường, nâng cao sự hiểu biết và trình độ chính trị, mới làm tốt được công tác Đảng giao phó cho mình.

Người cho rằng, ngày nay không thể lãnh đạo chung chung được nữa; rằng, chỉ có lòng nhiệt tình không thôi thì chưa đủ, mà

còn phải có tri thức nữa. Người quan niệm học không phải là để có bằng cấp, để thăng chức, mà là học để làm việc, làm người, làm cán bộ; học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và Nhân dân, Tổ quốc và nhân loại. Người không ít lần phê bình một cách nghiêm khắc bệnh lười học tập, ngại học tập của một bộ phận cán bộ, đảng viên.

3. Tính tiên phong, gương mẫu

Là người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Người là tấm gương mẫu mực về đạo đức và nhân cách người đảng viên cộng sản, luôn tiên phong, gương mẫu trong lời nói, việc làm, hành động; những điều đó đã kết tinh thành những giá trị tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Cán bộ, đảng viên phải tiên phong, gương mẫu bởi họ là những người nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vì thế “đảng viên đi trước,

làng nước theo sau”¹². Cán bộ, đảng viên là người dẫn dắt quần chúng, muốn quần chúng làm theo thì bản thân phải là tấm gương, phải “cố gắng làm kiểu mẫu cho quần chúng trong mọi việc”¹³. Tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên là sự “kiên quyết nhất, hăng hái nhất, trong sạch nhất, tận tâm tận lực phụng sự Tổ quốc và Nhân dân”¹⁴; “Mọi công việc Đảng đều do đảng viên làm. Mọi nghị quyết Đảng đều do đảng viên chấp hành. Mọi chính sách của Đảng đều do đảng viên mà thấu đến quần chúng. Mọi khẩu hiệu, mọi kế hoạch của Đảng đều do đảng viên cố gắng thực hiện”¹⁵.

Tính tiên phong, gương mẫu của người cán bộ, đảng viên phải được thể hiện ở mọi lúc, mọi nơi, mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Điều đó không thể tự nhiên mà có, mà phải do chính người cán bộ, đảng viên tu dưỡng, rèn luyện hằng ngày, thông qua quá trình phấn đấu không ngừng mới có được. Chủ tịch Hồ Chí

¹² Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđđ*, tập 15, tr. 546.

¹³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđđ*, tập 5, tr. 306.

¹⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđđ*, tập 7, tr. 50.

¹⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđđ*, tập 8, tr. 281.

Minh khẳng định: “Người đảng viên - dù công tác to hay nhỏ, địa vị cao hay thấp - ở đâu cũng phải làm gương mẫu cho quần chúng... Mà muốn cho quần chúng hăng hái thi hành, thì người đảng viên ắt phải xung phong làm gương mẫu để quần chúng bắt chước, làm theo”¹⁶. Vì vậy, Người yêu cầu, cán bộ, đảng viên “phải làm gương mẫu trong lao động sản xuất và trong học tập”¹⁷; “phải xung phong gương mẫu trong mọi công việc, hết lòng hết sức phục vụ Nhân dân”¹⁸; “phải gương mẫu, phải thiết thực, miệng nói tay làm để làm gương cho Nhân dân”¹⁹. Trong bài nói chuyện tại buổi bế mạc Hội nghị cán bộ của Đảng lần thứ sáu, Người nhắc nhở cán bộ, đảng viên: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến... Muốn hướng dẫn Nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”²⁰. Người cho rằng, nếu mỗi cán bộ, đảng viên phấn đấu làm tròn nhiệm vụ

¹⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđđ*, tập 7, tr. 55.

¹⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđđ*, tập 13, tr. 107.

¹⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđđ*, tập 14, tr. 110.

¹⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđđ*, tập 14, tr. 168.

²⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđđ*, tập 6, tr. 16.

của mình, tức là làm đầu tàu trong mọi công việc, thì công việc dù khó mấy làm cũng làm nên, kế hoạch to mấy cũng hoàn thành tốt.

Trong cuộc sống hằng ngày, người cán bộ, đảng viên không những phải có trách nhiệm tự tu dưỡng tốt để trở thành con người có đời tư trong sáng, mà còn phải là tấm gương để Nhân dân noi theo làm những điều đúng, điều thiện, chống lại thói hư, tật xấu. Và Người chính là tấm gương sáng về sự tiên phong, gương mẫu, cả trong mọi suy nghĩ, hành động, lời nói và việc làm từ nhỏ đến lớn, qua đó kết tinh thành những giá trị tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

4. Uy tín cán bộ

Uy tín của từng cá nhân cán bộ, đảng viên chính là những thành tố quan trọng tăng thêm uy tín cho Đảng, cho tổ chức. Nâng cao uy tín của người cán bộ, đảng viên là vấn đề hết sức quan trọng, góp phần hoàn thiện bộ máy Nhà nước, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng.

Cán bộ có uy tín là người được dân tin, dân phục, dân yêu, do đó: “Đảng viên nào không

được dân tin, dân phục, dân yêu thì chưa xứng đáng là một người đảng viên của Đảng Lao động Việt Nam”²¹. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, người cán bộ có uy tín phải là người có đạo đức cách mạng. Đó là cơ sở để giáo dục, thuyết phục và lãnh đạo quần chúng nhân dân, là tấm gương sáng cho mọi người noi theo. Chính vì thế, chữ “tín” theo quan niệm này không phải chỉ là sự thuyết phục bằng lời nói, việc làm để cho mọi người tin ở mình, mà điều quan trọng hơn là phải nói cái gì, làm như thế nào để gây dựng và giữ được niềm tin. Vì lời nói và việc làm vừa là hình thức biểu hiện vừa là kết quả, là thước đo phản ánh một cách cô đọng nhất toàn bộ những phẩm chất nhân cách của người lãnh đạo. Để có uy tín trước Nhân dân, đòi hỏi người cán bộ phải luôn có đủ những phẩm chất, năng lực đáp ứng được những yêu cầu của tình hình thực tiễn đặt ra.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, khi có chức, có quyền lực trong tay, nhiều người rất dễ thay đổi, biến chất; bệnh quan liêu, hách

²¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, tập 7, tr. 55.

dịch, cửa quyền, tư lợi cá nhân,... xuất hiện và có xu hướng gia tăng. Nhận rõ vấn đề này, Người đã đặc biệt chú ý đến việc xây dựng đội ngũ cán bộ với tư cách là người lãnh đạo đồng thời là công bộc của dân. Vì thế, ngay từ ngày đầu khi mới giành được chính quyền, Người đã yêu cầu người cán bộ cách mạng phải làm việc theo nguyên tắc: “Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh” và “muốn được dân yêu, muốn được lòng dân, trước hết phải yêu dân, phải đặt quyền lợi của dân trên hết thầy, phải có một tinh thần chí công vô tư”²². Đạo đức của người cán bộ là luôn làm việc vì Đảng, vì dân, chí công vô tư, vừa “hồng” vừa “chuyên”, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ trước bất kỳ khó khăn nào. Cho nên, muốn đánh giá cán bộ phải lấy uy tín và hiệu quả công việc là tiêu chí cơ bản, thước đo chủ yếu. Do vậy, một yêu cầu bắt buộc đặt ra với người lãnh đạo phong trào, lãnh đạo quần chúng nhân dân là phải biết xây dựng và củng cố uy tín công tác của mình; được quần chúng

²² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, tập 4, tr. 52.

tin cậy, thừa nhận; là người biết tập hợp quần chúng, tổ chức các hoạt động và các phong trào quần chúng.

Về cách thức, phương pháp xây dựng uy tín cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng mạnh dạn tự phê bình và phê bình là phương pháp hữu hiệu để đội ngũ này ngày càng tiến bộ, ngày càng có uy tín. Người chỉ rõ: “Uy tín của người lãnh đạo là ở chỗ mạnh dạn thực hiện tự phê bình và phê bình, biết học hỏi quần chúng, sửa chữa khuyết điểm, để đưa công việc ngày càng tiến bộ chứ không phải ở chỗ giấu giếm khuyết điểm và e sợ quần chúng phê bình”²³.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, uy tín của người cán bộ không phải tự nhiên mà có. Uy tín được hình thành và phát triển phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trước hết là quá trình tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, năng lực và khả năng thu phục nhân tâm, xây dựng lòng tin với quần chúng nhân dân của người cán bộ.

²³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, tập 13, tr. 421.

5. Tác phong, phương pháp làm việc

Là một lãnh tụ của Đảng, hơn ai hết, Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm thấy rõ ý nghĩa và tầm quan trọng của việc chấn chỉnh, xây dựng *phương thức lãnh đạo* của các cấp uỷ đảng và lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên. Trong tác phẩm “*Sửa đổi lối làm việc*”, Người viết: “Nếu mỗi cán bộ, mỗi đảng viên làm việc đúng hơn, khéo hơn, thì thành tích của Đảng còn to tát hơn nữa”²⁴.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ những chức năng cơ bản của hoạt động lãnh đạo là xác định đường lối, tổ chức lựa chọn và bố trí cán bộ; vận động, tuyên truyền, tổ chức cho quần chúng thực hiện và kiểm soát việc thực hiện đường lối, chính sách của Đảng... Để làm tốt những chức năng trên, người chỉ ra phương pháp lãnh đạo đúng phải tuân thủ ba khâu lớn:

Thứ nhất, phải quyết định mọi vấn đề một cách cho đúng. Mà muốn thế thì nhất định phải so sánh kinh nghiệm của dân chúng vì

²⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđđ, tập 5, tr 320.

dân chúng chính là những người chịu đựng cái kết quả của sự lãnh đạo của ta.

Thứ hai, phải tổ chức thi hành cho đúng. Mà muốn vậy, không có dân chúng giúp sức thì không xong.

Thứ ba, phải tổ chức kiểm soát, mà muốn kiểm soát đúng thì cũng phải có quần chúng giúp mới được²⁵.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, phương pháp lãnh đạo đúng là liên hợp lãnh đạo với quần chúng. Người lãnh đạo phải tìm cho được trong đội ngũ cán bộ một số người hăng hái, trung kiên cho sự lãnh đạo. Nhóm trung kiên này phải có mối liên hệ mật thiết với quần chúng, công việc mới thành. Mấu chốt của vấn đề trong lãnh đạo: “Ắt phải từ trong quần chúng mà ra, trở lại nơi quần chúng”²⁶. Theo Người, đó là cách lãnh đạo cực kỳ tốt. Cách lãnh đạo đúng còn là học hỏi quần chúng nhưng không được theo đuôi quần chúng.

²⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđđ*, tập 5, tr. 313.

²⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđđ*, tập 5, tr.272.

Chủ tịch Hồ Chí Minh thường yêu cầu người cán bộ cách mạng phải thực hiện ba cùng: Cùng ăn, cùng ở, cùng làm để hiểu rõ quần chúng và nắm được những khó khăn nguyện vọng của họ ra sao. Người đã nhiều lần phê phán tệ xa rời quần chúng, lên mặt làm “quan cách mạng”, “quan nhân dân”, không thấy mình là đầy tớ, người học trò của Nhân dân. Những thói quen mệnh lệnh, cửa quyền đối với quần chúng, cưỡng bức, ức hiếp quần chúng, bỏ mặc không xem xét những yêu cầu khiếu nại của quần chúng là hoàn toàn xa lạ với quan điểm và tác phong quần chúng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Vì vậy, người yêu cầu tác phong đối với người cán bộ cách mạng phải: Óc nghĩ, mắt nhìn, chân đi, tai nghe, miệng nói, tay làm có như vậy mới sát quần chúng, mới xâm nhập được vào quần chúng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ phải có phong cách công tác dân chủ, tập thể. Đây là phong cách không thể thiếu được của người cán bộ. Người chỉ rõ: “Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến. Những sáng

kiến đó được khen ngợi, thì những người đó càng thêm hăng hái và người khác cũng học theo”²⁷.

Người cán bộ cách mạng cần có tác phong cẩn thận, tránh cầu thả, Chủ tịch Hồ Chí Minh lấy thí dụ hết sức rõ ràng: “Mỗi ngày, chúng ta ai cũng rửa mặt. Rửa mặt rồi, thì chải đầu. Nhiều người chải đầu rồi, còn soi gương xem đã sạch, đã mượt chưa. Nếu viết bài và diễn thuyết cũng cẩn thận như thế thì chắc không đến nỗi có nhiều khuyết điểm”²⁸. Chủ tịch Hồ Chí Minh còn căn dặn: Không biết rõ, hiểu rõ, chớ nói, chớ viết, khi không có gì cần nói, không có gì cần viết, chớ nói, chớ viết càn.

Trong phong cách công tác của cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức chú ý đến thái độ phê bình và tự phê bình vì theo Người, cán bộ muốn làm được tốt, muốn hoàn thiện mình không có cách nào tốt hơn là phải thường xuyên tự phê bình. Trong lúc phê bình, khuyết điểm phải vạch ra rõ ràng, mà ưu điểm cũng phải nhắc đến. Một mặt là để sửa chữa cho

²⁷Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđđ*, tập 5, tr.325.

²⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđđ*, tập 5, tr.330.

nhau. Một mặt là để khuyến khích nhau, bắt chước nhau. Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, mỗi ngày phải tự kiểm điểm, tự phê bình, tự sửa chữa như mỗi ngày phải rửa mặt.

6. Thực hiện tốt công tác cán bộ

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, quyền lực có được sử dụng đúng hay không phụ thuộc rất lớn vào cán bộ, mà để có cán bộ tốt, trước hết phải thực hiện tốt công tác cán bộ. Người đã nêu lên hệ thống các quan điểm, tư tưởng toàn diện, sâu sắc về công tác cán bộ, từ khâu đánh giá, sử dụng, huấn luyện cán bộ, v.v..

Đánh giá cán bộ: Theo quan điểm Hồ Chí Minh, muốn biết cán bộ trước hết phải biết mình, mà biết mình là không phải dễ. Vì vậy, cách xem xét cán bộ, quyết không nên chấp nhất, vì nó cũng phải biến hóa. Chủ tịch Hồ Chí Minh giải thích: Một người cán bộ khi trước có sai lầm, không phải vì thế mà sai lầm mãi. Cũng có cán bộ đến nay chưa sai lầm, nhưng chắc gì sau này không phạm sai lầm? Người chỉ rõ, xem xét cán bộ không phải chỉ xem xét ngoài mặt mà còn phải xem xét tính chất của họ. Không

xem xét một việc, một lúc mà phải xem toàn cả lịch sử, toàn cả công việc của họ. Trong xem xét cán bộ, người ta thường phạm những chứng bệnh: Tự cao tự đại; ưa người ta nịnh mình; do lòng yêu ghét của mình mà đối với người; đem một khuôn khổ nhất định, chật hẹp mà lắp vào tất cả mọi người khác nhau. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, phạm phải một trong bốn bệnh đó thì cũng như mắt đã mang kính có màu, không bao giờ thấu rõ cái mặt thật của những cái mình trông. Người chỉ rõ: Ai mà khoe khoang công việc, hay a dua, tìm việc nhỏ mà làm, trước mặt thì làm theo mệnh lệnh, sau lưng thì trái mệnh lệnh, hay công kích người khác, hay tự tăng bốc mình, những người như thế, tuy họ làm được việc, cũng không phải cán bộ tốt. Việc xem xét, đánh giá cán bộ phải làm thường xuyên. Kinh nghiệm cho thấy, mỗi lần xem xét lại nhân tài, một mặt tìm thấy những nhân tài mới, một mặt khác, những người hủ hóa cũng lòi ra.

Sử dụng cán bộ: Chủ tịch Hồ Chí Minh coi vấn đề sử dụng cán bộ là một nội dung căn bản của khoa học và nghệ thuật trong công tác cán

bộ của Đảng. Tư tưởng bao trùm và xuyên suốt trong việc sử dụng cán bộ là phải biết dùng đúng người, đúng việc, phải trọng nhân tài, trọng cán bộ, trọng trí thức, trọng mỗi người có ích cho công việc chung của chúng ta. Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu sáu nguyên tắc căn bản mà Đảng của giai cấp công nhân cần quán triệt trong dùng cán bộ: *Thứ nhất*, phải hiểu biết rõ cán bộ. Thường xuyên xem xét, đánh giá cán bộ để phát hiện nhân tài và người thoái hóa, biến chất. *Thứ hai*, phải cất nhắc cán bộ một cách cho đúng. Nếu người có tài mà không dùng đúng tài của họ, cũng không được việc. Tất nhiên phải thận trọng, tránh sai lầm trong cất nhắc cán bộ. *Thứ ba*, phải khéo dùng cán bộ. Không có ai cái gì cũng tốt, cái gì cũng hay. Nên phải biết tùy tài mà dùng người cho đúng, “dụng nhân như dụng mộc”. *Thứ tư*, phải phân phối cán bộ cho đúng. Phải dùng người đúng chỗ, đúng việc. *Thứ năm*, phải giúp cán bộ cho đúng để họ có điều kiện, cơ hội phát huy hết khả năng, điều kiện thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Phải luôn luôn kiểm tra, giám sát, kiểm soát cán bộ. Giúp họ sửa chữa

những chỗ sai lầm. Khen ngợi họ lúc họ làm được việc. Chăm sóc, động viên họ khi họ hoặc người thân trong gia đình họ ốm đau, gặp khó khăn, hoạn nạn. *Thứ sáu*, phải thương yêu, giữ gìn, bảo vệ cán bộ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng nêu ra năm phương thức cơ bản trong sử dụng cán bộ: *Một là, chỉ đạo*: Thả cho họ làm, thả cho họ phụ trách, dù sai lầm chút ít cũng không sợ. Nhưng phải luôn luôn tùy theo hoàn cảnh mà bày vẽ cho họ về phương hướng công tác, cách thức công tác, để cho họ phát triển năng lực và sáng kiến của họ đúng với đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước. *Hai là, nâng cao*: Luôn luôn tìm cách cho họ học thêm lý luận và cách làm việc, làm cho tư tưởng, năng lực của họ ngày càng tiến bộ. *Ba là, kiểm tra*: Thường xuyên kiểm tra để giúp họ rút kinh nghiệm, sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm. *Bốn là, cải tạo*: Khi họ sai lầm thì dùng cách thuyết phục giúp cho họ sửa chữa. *Năm là, giúp đỡ*: Phải cho họ điều kiện sinh sống đầy đủ mà làm việc. Khi họ đau ốm, phải có thuốc thang. Tùy

theo hoàn cảnh mà giúp họ giải quyết vấn đề gia đình. Những điều đó rất quan hệ với tinh thần cán bộ và sự thân ái đoàn kết, tính đạo đức, tính nhân văn trong Đảng.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, nghệ thuật dùng cán bộ rất quan trọng. Người chỉ rõ: “Lãnh đạo khéo, tài nhỏ có thể hóa ra tài to. Lãnh đạo không khéo, tài to cũng hóa ra tài nhỏ”²⁹. Người nhấn mạnh ba điểm quan trọng trong công tác cán bộ: *Thứ nhất*, khiến cho cán bộ cả gan nói, cả gan đề ra ý kiến, chính kiến của mình. *Thứ hai*, khiến cho cán bộ có gan phụ trách, có gan làm việc, có gan nhận và chịu trách nhiệm của mình. *Thứ ba*, không nên tự tôn, tự đại, mà phải nghe, phải hỏi ý kiến của cấp dưới.

Cất nhắc cán bộ: Người chỉ rõ, cất nhắc cán bộ là một công tác cần kíp nhưng phải làm cho đúng. Nếu cất nhắc không cẩn thận, không khỏi đem những người không có năng lực, chỉ biết nói mà không biết làm vào những vị trí lãnh đạo. Như thế rất có hại, cất nhắc cán

²⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, tập 5, tr.284.

bộ phải căn cứ vào công tác, tài năng và cất nhắc cán bộ đúng làm cho các đồng chí khác thêm hăng hái, như vậy công việc sẽ được hoàn thành tốt. Trong quá trình cất nhắc cán bộ còn phải xem xét cách nói, cách viết, cách sinh hoạt của họ xem có đúng với việc làm hàng ngày hay không, xem xét họ trong mối quan hệ với mọi người, với đồng chí, đánh giá đúng ưu điểm và khuyết điểm của họ, xét cả quá trình công tác cống hiến của họ. Người lưu ý: Cất nhắc cán bộ không nên làm như “giã gạo”. Nghĩa là trước khi cất nhắc không xem xét kỹ. Khi cất nhắc rồi không giúp đỡ họ. Một cán bộ khi bị nhắc lên, thả xuống ba lần như thế là hỏng cả đời. Đối với cán bộ, chẳng những phải xem xét rõ ràng trước khi cất nhắc. Mà sau khi đã cất nhắc phải giúp đỡ họ, khuyên răn họ, vun trồng lòng tự tin, tự trọng của họ.

Huấn luyện cán bộ: Trong di sản quý giá mà Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho chúng ta, tư tưởng về đào tạo và huấn luyện cán bộ giữ một vị trí đặc biệt quan trọng. Người đã chỉ ra: “Huấn luyện cán bộ là công việc gốc của

Đảng”. Người cho rằng: “Đảng phải nuôi dạy cán bộ, như người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu. Phải trọng nhân tài, trọng cán bộ, trọng mỗi một người có ích cho công việc chung của chúng ta”³⁰.

Huấn luyện cán bộ phải toàn diện, đồng thời phải chuyên sâu và có phương pháp khoa học. Cán bộ có cán bộ đảng, cán bộ nhà nước, cán bộ đoàn thể, cán bộ ở Trung ương, địa phương và cơ sở... Huấn luyện cán bộ cũng phải có nội dung, kế hoạch phù hợp với từng loại cán bộ trong những lĩnh vực cụ thể.

³⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđđ*, tập 54, tr.342.

Phần thứ hai

AN GIANG HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN THẬT SỰ TIÊN PHONG, GƯƠNG MẪU, ĐỦ PHẨM CHẤT, UY TÍN, NGANG TẮM NHIỆM VỤ

I. Thực trạng xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay

1. Ưu điểm

Trong những năm qua, Ban Thường vụ tỉnh ủy, các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn tỉnh luôn dành sự quan tâm đặc biệt đến việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đảm bảo trình độ, năng lực, phẩm chất và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Qua đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên ngày càng củng cố và phát triển về mọi mặt, chất

lượng đội ngũ cán bộ nhìn chung được nâng lên, cơ cấu ngày càng hợp lý. Công tác sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ được đẩy mạnh. Công tác cán bộ ngày càng chặt chẽ, khoa học, bài bản. Việc chăm lo giáo dục đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên được các ngành, các cấp, địa phương, cơ quan, đơn vị đặc biệt chú trọng. Đa số cán bộ, đảng viên có lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, lối sống giản dị, có ý thức tổ chức kỷ luật, luôn tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Một bộ phận cán bộ, đảng viên đã nêu cao ý thức tự lực, tự cường, khát vọng phát triển; thể hiện rõ vai trò tiên phong, gương mẫu trên mọi lĩnh vực công tác; luôn trung thành với mục tiêu lý tưởng cách mạng, tận tụy với công việc, không ngại khó khăn, gian khổ; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; cuộc sống giản dị, thanh cao, đời tư trong sáng, v.v.. Đây thật sự là những bông hoa đẹp trong vườn hoa cách mạng, toả sáng tinh thần học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách vĩ đại của Bác Hồ và Bác Tôn.

2. Hạn chế

Việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) trong sinh hoạt Đảng, tự phê bình và phê bình chậm đổi mới, thiếu kiểm tra, giám sát. Một số nơi cán bộ chưa quan tâm giải quyết các vấn đề bức xúc, nổi cộm, chưa có giải pháp đột phá trong thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương, đơn vị. Một bộ phận cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống; bị cám dỗ bởi lợi ích cá nhân, chạy theo các giá trị vật chất, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; ngại va chạm, nể nang, né tránh. Tình trạng suy thoái về đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa được ngăn chặn triệt để.

Tính tiên phong, gương mẫu, ý thức trách nhiệm, khát vọng vươn lên của một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp chưa ngang tầm nhiệm vụ, ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Công tác quản lý, giáo dục đảng viên của một số tổ chức đảng bị xem nhẹ, công tác tự phê bình và phê bình trong nội bộ chưa được coi trọng. Trình độ, năng lực, phương pháp làm việc của một bộ phận cán bộ chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Tình trạng tiêu cực, nhũng nhiễu, quan liêu, xa dân của một bộ phận cán bộ, đảng viên đang gây xói mòn niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.

3. Những vấn đề đặt ra cần giải quyết

Thực trạng xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên tỉnh An Giang trong những năm qua đặt ra những vấn đề cần tập trung nghiên cứu tháo gỡ, giải quyết như sau:

Thứ nhất, số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên chưa tương xứng. Nhìn tổng thể, đội ngũ cán bộ, đảng viên đông nhưng chưa mạnh; tình trạng vừa thừa, vừa thiếu cán bộ vẫn còn xảy ra; sự liên thông giữa các cấp, các ngành còn hạn chế. Tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số còn ít. Thiếu những cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, nhà khoa học và chuyên gia đầu

ngành trên các lĩnh vực. Năng lực của đội ngũ cán bộ chưa đồng đều, có mặt còn hạn chế; một bộ phận cán bộ, trong đó có cả cán bộ quản lý thiếu tính chuyên nghiệp, trình độ ngoại ngữ, kỹ năng giao tiếp và khả năng làm việc trong môi trường quốc tế còn nhiều hạn chế.

Thứ hai, năng lực nội sinh của đội ngũ cán bộ, đảng viên chưa được khai thác và phát huy hiệu quả. Ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên, tinh thần năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đặc biệt là vai trò tiên phong, gương mẫu một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa được khơi dậy và phát huy mạnh mẽ.

Thứ ba, tình trạng phai nhạt lý tưởng cách mạng, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống chưa được ngăn chặn, đẩy lùi. Một bộ phận cán bộ, đảng viên có biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, sa sút ý chí chiến đấu, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh, phụ họa theo những nhận thức sai, quan điểm lệch lạc; sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, hám danh, hám lợi; trình độ, năng lực, uy tín một bộ phận cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, v.v..

Thứ tư, củng cố, tăng cường hơn nữa mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng với Nhân dân. Yêu cầu nhiệm vụ mới đòi hỏi phải xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên gần dân, tin dân, trọng dân, hiểu dân, học dân, có trách nhiệm đối với Nhân dân. Tăng cường hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, củng cố và không ngừng nâng cao niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.

Thứ năm, tạo đột phá trong công tác cán bộ. Thời gian qua, công tác cán bộ tuy có nhiều đổi mới quan trọng nhưng vẫn có mặt hạn chế, nhất là trong công tác đánh giá cán bộ, kiểm tra, giám sát cán bộ, bố trí sử dụng cán bộ và công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo yêu cầu nhiệm vụ của ngành, địa phương. Một số nơi còn hụt hẫng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển cán bộ ở một số cấp ủy chưa bài bản, nền nếp, còn hụt hẫng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở một số ngành, địa phương.

II. Nội dung học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, đủ phẩm chất, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ

1. Học tập Bác

Đề cao vị trí, vai trò đội ngũ cán bộ, đảng viên. Trong nhận thức và hành động phải luôn xác định “cán bộ là gốc của mọi công việc”. Thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, đủ phẩm chất, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên phải toàn diện cả về phẩm chất, trình độ, năng lực, uy tín, vừa “hồng”, vừa “chuyên”. Muốn phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ phải hiểu cán bộ, đánh giá đúng cán bộ, phải khéo dùng cán bộ, chăm lo đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Mỗi cán bộ, đảng viên phải trung thành với lý tưởng cách mạng, đặt quyền lợi của Tổ quốc, của Nhân dân lên trên hết, trước hết; cán bộ phải luôn gần dân, nghe dân, tin dân, trọng dân, học dân, có trách nhiệm với Nhân dân và chịu sự giám sát của Nhân dân; không ngừng

học tập, rèn luyện, trau dồi phẩm chất đạo đức cách mạng, năng lực công tác, xứng đáng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ phải gắn liền với sàng lọc cán bộ, kiên quyết, kiên trì đấu tranh với những khuyết điểm, “căn bệnh” của cán bộ. Phải có tâm trong sáng trong công tác cán bộ, phải vì mục tiêu chung; phải thương yêu cán bộ, giúp đỡ cán bộ, hết lòng vì cán bộ, đồng thời phải kiểm tra, giám sát cán bộ.

2. Làm theo Bác

Mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn trung thành với lý tưởng cách mạng, đặt lợi ích của Tổ quốc, của Nhân dân lên trên hết, trước hết. Phát huy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển, không ngại khó khăn, gian khổ, luôn tiên phong, gương mẫu trong công việc và cuộc sống. Thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện và giữ gìn tư cách, phẩm chất của người cán bộ, đảng viên. Có những việc làm cụ thể, thiết thực trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị, gắn với đề cao chức trách, đạo đức công vụ, giải quyết hiệu quả các khâu đột

phá và các vấn đề trọng tâm, bức xúc trong thực tiễn. Mỗi cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc và tự giác thực hiện bốn phận, trách nhiệm của bản thân, gắn bó chặt chẽ, liên hệ mật thiết với Nhân dân, “trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với Nhân dân”. Thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức, uy tín, ý thức tổ chức kỷ luật và năng lực ngang tầm nhiệm vụ. Đấu tranh có hiệu quả với mọi biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, bệnh quan liêu, cơ hội, cục bộ, bè phái, lợi ích nhóm, mất đoàn kết nội bộ, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và các hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Thực hiện tốt việc tự phê bình và phê bình trên tinh thần thương yêu lẫn nhau. Làm tốt công tác đánh giá cán bộ, tin yêu cán bộ, quý trọng cán bộ, bố trí sử dụng cán bộ đúng năng lực, sở trường; mạnh dạn cất nhắc, đề bạt cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín; coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; thường xuyên kiểm tra, rà soát, sàng lọc những cán bộ, đảng

viên. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn những biểu hiện cục bộ, bè phái, chạy chức, chạy quyền, lợi ích nhóm và các biểu hiện tiêu cực trong công tác cán bộ.

3. Nêu gương

Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý tự nêu gương sáng, thể hiện rõ vai trò tiên phong, gương mẫu trong công tác, trong tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống, tác phong, lễ lối công tác. Người có chức vụ càng cao thì càng phải gương mẫu, “trên trước, dưới sau”, “trong trước, ngoài sau”. Không ngừng học tập, nâng cao ý thức tu dưỡng “nói đi đôi với làm”, rèn luyện suốt đời, thường xuyên tự phê bình và phê bình, “tự soi”, “tự sửa”. Có bản lĩnh chính trị vững vàng, quan điểm đúng đắn, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thử thách, hết lòng vì nước, vì dân. Bản thân không quan liêu, tham nhũng, tiêu cực và kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, tiêu cực. Mỗi cán bộ, đảng viên, người đứng đầu phải thật

sự là tấm gương mẫu mực về ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển. Người đứng đầu phải có khát vọng phát triển cơ quan, đơn vị, địa phương mình và phải có ý chí, quyết tâm sắt đá, hành động quyết liệt, sáng tạo để biến khát vọng thành hiện thực.

III. Giải pháp thực hiện

Khắc ghi những lời dạy, giáo huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, để xứng đáng là những cán bộ, đảng viên trên quê hương của Chủ tịch Tôn Đức Thắng - Người Cộng sản kiên cường, nhà lãnh đạo mẫu mực, người bạn chiến đấu thân thiết của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại; Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân An Giang nguyện tiếp tục phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống vẻ vang, chung sức, đồng lòng, quyết tâm đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Bác Hồ và Bác Tôn để xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng tốt yêu cầu phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới.

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho cán bộ, đảng viên

Nâng cao hiệu quả học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; góp phần đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên.

Đẩy mạnh giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên theo tư tưởng, đạo đức, phong cách vĩ đại của Bác Hồ, Bác Tôn. Thường xuyên chăm lo giáo dục về nhân sinh quan, tấm gương đạo đức, khí phách của người cán bộ cách mạng; tấm lòng kiên trung, bất khuất; sự khiêm tốn, giản dị, không để danh lợi cám dỗ, một lòng một dạ vì lý tưởng cách mạng, đem hết sức mình phục vụ Nhân dân.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức cơ sở đảng trong việc giáo dục, quản lý, rèn

luyện, kiểm tra, giám sát đảng viên; tiếp tục đổi mới nội dung sinh hoạt của chi bộ. Nêu cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên.

2. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên

Các cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên cần tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc các quy định của Trung ương và của tỉnh về trách nhiệm nêu gương. Trên cơ sở đó, mỗi cấp ủy, tổ chức đảng các cấp cần quán triệt, cụ thể hóa, xây dựng thành các quy định cụ thể cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, lực lượng và mỗi cán bộ, đảng viên.

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Bác Hồ và Bác Tôn, mỗi cán bộ, đảng viên phải thực hiện nêu gương đối với bản thân mình, đối với người và đối với công việc; phải nêu gương thường xuyên từ việc nhỏ đến việc lớn, đặc biệt là phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, nói đi đôi với làm. *Đối với mình*, không tự cao tự đại, tự mãn, kiêu ngạo mà luôn học tập cầu

tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân, phải tự phê bình mình như rửa mặt hàng ngày. *Đối với người*, phải giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc, luôn khoan dung, độ lượng. *Đối với việc*, dù trong hoàn cảnh nào cũng phải giữ nguyên tắc “dĩ công vi thượng”, đặt lợi ích quốc gia dân tộc, của tập thể và của Nhân dân lên trên hết, trước hết. Người có chức vụ càng cao, cương vị càng lớn càng cần phải nêu gương về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, phong cách làm việc, học tập, sinh hoạt trước cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Phải thể hiện được tư tưởng vững vàng, quan điểm đúng đắn, phong cách lãnh đạo khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, hết lòng vì nước, vì dân.

3. Khởi dậy, phát huy ý chí, khát vọng, tinh thần năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thách thức vì lợi ích chung

Mỗi cán bộ, đảng viên phải có những việc làm cụ thể, thiết thực trong thực hiện nhiệm vụ

chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị, gắn với đề cao chức trách, đạo đức công vụ, giải quyết hiệu quả các khâu đột phá và các vấn đề trọng tâm, bức xúc trong thực tiễn; nhận thức sâu sắc và tự giác thực hiện bốn phận, trách nhiệm của bản thân, gắn bó chặt chẽ, liên hệ mật thiết với dân, “trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với dân”; có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật và năng lực hoàn thành nhiệm vụ; có khát vọng vươn lên trong thực hiện nhiệm vụ chính trị. Đấu tranh có hiệu quả với những biểu hiện chủ nghĩa cá nhân, bệnh quan liêu, cơ hội, cục bộ, bè phái, lợi ích nhóm, mất đoàn kết nội bộ, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và các hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Bác Hồ, Bác Tôn, mỗi cán bộ, đảng viên phải phát huy cao nhất tinh thần “dĩ công vi thượng”, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với mọi khó khăn thách thức vì lợi ích chung; luôn gần dân, lắng

nghe, thấu hiểu Nhân dân; phải luôn xuất phát từ thực tiễn, mọi vấn đề phải luôn xuất phát từ dân để suy ngẫm và hành động; luôn dựa vào dân để có thêm niềm tin và sức mạnh, nhìn vào mắt dân, lắng nghe dân để mỗi cán bộ, đảng viên có thể bổ sung những điều còn thiếu trong những bài học về công tác lãnh đạo, quản lý để ra những quyết sách vì nước, vì dân.

4. Thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa cán bộ, đảng viên với Nhân dân

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của các cấp uỷ đảng, hệ thống chính trị về công tác dân vận; có cơ chế phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong tình hình mới.

Căn cứ vào điều kiện cụ thể của từng địa phương, cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện có hiệu quả, thực chất việc Nhân dân tham gia giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị; phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của Nhân dân làm tiêu

chí quan trọng để đánh giá chất lượng tổ chức bộ máy và chất lượng cán bộ, đảng viên.

Kịp thời phê phán, kiểm điểm, xử lý nghiêm minh những cán bộ, công chức, viên chức quan liêu, tham nhũng, tiêu cực, thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm, hách dịch, cửa quyền. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Sâu sát cơ sở, tăng cường đối thoại, tiếp xúc với Nhân dân, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

Xây dựng mối quan hệ gắn bó chặt chẽ hơn nữa giữa Đảng với dân, thực hiện có hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, “trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với dân”, “xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân”.

5. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên thời gian tới phải được các cấp ủy, tổ chức

đảng, cơ quan, đơn vị đặc biệt chú trọng, phải xem đây là “công việc gốc của Đảng”. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phải gắn với nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, cơ quan, địa phương và nhu cầu bố trí, sử dụng, tránh đào tạo, bồi dưỡng tràn lan, lãng phí, kém hiệu quả. Mở lớp nào ra lớp đó, đào tạo người nào phải phát huy năng lực, sở trường người đó. Cần chú trọng nhiều hơn công tác huấn luyện, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và chuyên gia, cán bộ khoa học kỹ thuật trên các lĩnh vực để đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trong điều kiện cách mạng công nghiệp 4.0 và hội nhập quốc tế.

Đổi mới công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên bảo đảm đúng thực chất. Phát hiện, quy hoạch, bồi dưỡng, phát huy vai trò những cán bộ, đảng viên ưu tú, có triển vọng, chuẩn bị chu đáo nguồn cán bộ để phục vụ Đại hội Đảng nhiệm kỳ 2025 - 2030, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và những năm tiếp theo. Coi trọng công tác phát triển đảng viên, bảo đảm số lượng, chất

lượng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên. Sàng lọc, kiên quyết đưa những người không đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Tiếp tục đổi mới việc học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Tạo bước đột phá trong công tác giáo dục lý luận chính trị theo hướng chất lượng, hiệu quả, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, khắc phục triệt để tình trạng ngại học, lười học lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ. Nâng cao phẩm chất, trình độ, năng lực, uy tín đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục lý luận chính trị.

6. Thực hiện tốt tự phê bình và phê bình

Không phải vài ba tháng, hoặc vài ba năm, mà đào tạo được một người cán bộ tốt. Vì vậy, Đảng phải thương yêu cán bộ. Nhưng thương yêu không phải là vỗ về, nuông chiều, thả mặc. Thương yêu là luôn luôn chú ý đến công tác của họ, kiểm thảo họ. Hễ thấy khuyết điểm thì giúp cho họ sửa chữa ngay, để vun trồng cái thói có gan phụ trách, cả gan làm việc của họ.

Đồng thời, phải nêu rõ những ưu điểm, những thành công của họ. Làm thế không phải là làm cho họ kiêu căng, mà cốt làm cho họ thêm hăng hái, thêm gắng sức. Phải vun đắp chí khí của họ, để đi đến chỗ “bại cũng không nản, thắng cũng không kiêu”.

Người đời ai cũng có khuyết điểm. Có làm việc thì có sai lầm. Chúng ta không sợ có sai lầm và khuyết điểm, chỉ sợ không chịu cố gắng sửa chữa sai lầm và khuyết điểm. Và càng sợ những người lãnh đạo không biết tìm cách đúng để giúp cán bộ sửa chữa sai lầm và khuyết điểm. Sự sửa đổi khuyết điểm, một phần cố nhiên là trách nhiệm của cán bộ đó. Nhưng một phần cũng là trách nhiệm của người lãnh đạo. Thang thuốc hay nhất là thiết thực phê bình và tự phê bình. Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên chân lý cuộc sống: Đá đi lâu cũng mòn, sắt mài lâu cũng sắc. Ta cố gắng sửa chữa thì khuyết điểm ngày càng bớt, ưu điểm ngày càng thêm. Đảng viên và cán bộ ngày càng trở nên người chân chính cách mạng.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kiên quyết xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm

Định kỳ hoặc đột xuất từng cấp uỷ, tổ chức đảng phải tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, XII, XIII), Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 về những điều đảng viên không được làm, Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 3/11/2021 của Bộ Chính trị về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ... nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn hành vi vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên, bảo đảm việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được thực hiện nghiêm túc, thực sự đi vào nền nếp, thực chất, hiệu quả. Phát huy vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, báo chí và Nhân dân đối với cán bộ, đảng viên trong thực hiện quy định nêu gương. Xử lý kiên quyết, nghiêm minh các tổ chức đảng

và cán bộ, đảng viên vi phạm. Khen thưởng, biểu dương, động viên kịp thời những mô hình hay, các điển hình tiên tiến, tấm gương tiêu biểu.

Thường xuyên làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng về đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, tiêu cực, kiên quyết sàng lọc, loại bỏ những cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất ra khỏi bộ máy công quyền. Các cấp ủy, tổ chức đảng phải tập trung kiểm tra, giám sát đối với cán bộ, đảng viên việc chấp hành Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, luật pháp, chính sách của Nhà nước; việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, chế độ công tác, thực hiện dân chủ trong Đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ; việc thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên. Cần dựa vào Nhân dân và đề cao trách nhiệm của Nhân dân trong kiểm tra, giám sát, đánh giá, nhận xét năng lực, phẩm chất đạo đức, các mối quan hệ với quần chúng của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

8. Làm tốt công tác cán bộ

Công tác tổ chức cán bộ cần có giải pháp hữu hiệu để khắc phục ngay những mặt hạn chế trong đánh giá cán bộ, bố trí sử dụng cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền.

Quy hoạch cán bộ phải xuất phát từ nhiệm vụ chính trị của địa phương, công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ sát hợp đối với từng chức vụ cụ thể, đồng thời phải hiểu rõ năng lực, phẩm chất của cán bộ có đủ khả năng, tố chất để đảm đương chức vụ đó hay không.

Lấy hiệu quả công việc làm thước đo đánh giá năng lực cán bộ và bố trí sử dụng cán bộ. Hiệu quả công việc chính là sản phẩm của quá trình công tác của người cán bộ. Hiệu quả công việc được thể hiện bằng sự phát triển mọi mặt của địa phương: Kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, an ninh, quốc phòng.

Cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị, địa phương phải có kế hoạch dài hạn trong công tác cán bộ, khắc phục triệt để tình trạng hụt hẫng cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt các ngành, các cấp.

Trong bố trí sử dụng cán bộ phải đúng người đúng việc, tùy tài mà dùng người. Khắc ghi lời dạy của Bác: “Mình có quyền dùng người thì phải dùng những người có tài năng, làm được việc. Chớ vì bà con bầu bạn, mà kéo vào chức nọ chức kia. Chớ vì sợ mất địa vị mà tìm những kẻ có tài năng hơn mình”¹.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu phải có tâm trong sáng trong công tác cán bộ, phải có gan cất nhắc cán bộ. Cất nhắc cán bộ phải vì công tác, tài năng, vì cổ động cho đồng chí khác thêm hăng hái. Nếu vì lòng yêu ghét, thân thích, nể nang là có tội với Đảng, với đồng bào.

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, H.2011, tập 5, tr.123.

KẾT LUẬN

Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự là một trong những viên ngọc quý, là cẩm nang thần kỳ, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc. Thời gian càng lùi xa, chúng ta càng nhận rõ những chỉ dẫn, giáo huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh là vô cùng quý giá, là hiện thân của trí tuệ và lương tri nhân loại. Giữa bộn bề phức tạp của cuộc sống, giữa muôn vàn cám dỗ của vòng danh lợi, trước những thay đổi to lớn trong nhận thức và hành động của một bộ phận cán bộ, đảng viên; nghiền ngẫm lại những lời chỉ dạy của Người, chúng ta thấy được tương lai của ngày mai tươi sáng, dòng cảm xúc cách mạng dâng trào, lướt qua và nhấn chìm những suy nghĩ hạn hẹp của chủ nghĩa cá nhân, giúp mỗi chúng ta có thêm niềm tin, sức mạnh và động lực để làm tròn bổn phận của người cán bộ cách mạng vì nước vì dân.

Vì vậy, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về “xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiên phong, gương

mẫu, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ” là có ý nghĩa thiết thực trên nhiều phương diện, đáp ứng yêu cầu thực tiễn phát triển của địa phương trong giai đoạn mới. Nghiên cứu, quán triệt và thực hiện tốt chuyên đề là một giải pháp hữu hiệu, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh đã đề ra. Đây là việc làm thiết thực để mỗi cán bộ, đảng viên đẩy mạnh học tập và làm theo Bác, phát huy cao nhất ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển, trách nhiệm, tinh thần cống hiến, lao động sáng tạo, phục vụ quê hương, Tổ quốc và Nhân dân.

Bằng tất cả lòng thành kính và tri ân sâu sắc đối với Bác Hồ, Bác Tôn, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân An Giang nêu cao quyết tâm, nỗ lực hành động, phát huy cao nhất ý chí tự lực, tự cường, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên tinh nhà thật sự tiên phong, gương mẫu, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ tạo thành sức mạnh tổng hợp, đột phá trên mọi lĩnh vực, góp phần xây dựng quê hương An Giang ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

MỤC LỤC

Trang

LỜI NÓI ĐẦU3

Phần thứ nhất:

**TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH
HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ
CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN THẬT SỰ TIÊN
PHONG, GƯƠNG MẪU, ĐỦ PHẨM CHẤT,
UY TÍN, NGANG TẦM NHIỆM VỤ**

I. Vị trí, vai trò của cán bộ và xây dựng đội ngũ
cán bộ6

II. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ
Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ,
đảng viên9

Phần thứ hai:

**AN GIANG HỌC TẬP VÀ LÀM THEO
TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH
HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ
CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN THẬT SỰ TIÊN
PHONG, GƯƠNG MẪU, ĐỦ PHẨM CHẤT,
UY TÍN, NGANG TẦM NHIỆM VỤ**

I. Thực trạng xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay	36
II. Nội dung học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiên phong, gương mẫu, đủ phẩm chất, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.....	43
III. Giải pháp thực hiện	46
KẾT LUẬN	60

Chỉ đạo biên soạn
BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

Chịu trách nhiệm xuất bản
TRẦN THỊ THANH HƯƠNG
UVBTV, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh

Ban biên soạn
NGUYỄN HỮU THỊNH
LÂM VĂN GIÀU
DƯƠNG HỒNG THÚY

Trình bày
TRÚC QUỲNH

In cuốn, khổ 10 x 14.5cm, tại Công ty CP In An Giang. Giấy phép xuất bản số .../GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông An Giang, cấp ngày .../01/2022. In xong và nộp lưu chiểu tháng 01/2022.